

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2017/HSST
Ngày: 29 - 8 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Vĩnh Mậu.

2. Bà Trần Thị Minh Thâm.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai là thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2017/HSST, ngày 01 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Minh H, sinh năm 1970, tại xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; trú tại tổ 6, khu vực 1, phường B, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; con ông Bùi Minh P (chết) và bà Nguyễn Thị S; vợ là Đặng Thị Mai H và có 02 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền sự: Không; tiền án: Không; về nhân thân: Năm 1995, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn xử phạt 07 tháng tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản công dân”; năm 2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; bị cáo đang bị tạm giam trong 01 vụ án khác; có mặt.

Người bị hại:

- NBH1, sinh năm 1950; trú tại thôn T1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- NBH2, sinh năm 1968; trú tại thôn T2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 13 tháng 4 năm 2016, bị cáo Bùi Minh H điều khiển xe đạp mini màu xanh mang theo 01 báy nhỏ dính bằng sắt dài khoảng 50cm đi từ thành phố Q đến địa bàn thị trấn T, huyện T để trộm cắp tài sản. Khi đi đến xưởng

nhựa của NBH1 ở số nhà 17 đường TQD, thôn T2, thị trấn T, huyện T thì H vào xưởng, dùng bẩy nhỏ đỉnh cạy khung cửa sổ vênh ra ngoài để có 01 khoảng trống rồi chui qua cửa sổ vào bên trong. Bị cáo H đi vào phòng làm việc trong xưởng nhựa (lúc này không có khóa), dùng bẩy nhỏ đỉnh phá kính cửa tủ lấy trộm 01 máy quay phim hiệu SONY và 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền mặt để trong tủ rồi mở cửa bên hông đi ra ngoài. Sau khi thực hiện xong vụ trộm tại nhà NBH1, đến khoảng 02 giờ cùng ngày, Bùi Minh H tiếp tục đi đến hiệu thuốc NA, ở số nhà 23 đường Đ, thôn T2, thị trấn T, huyện T của NBH2, H dùng bẩy nhỏ đỉnh phá ổ khóa ngoài, mở cửa chính vào bên trong rồi đến quầy thuốc mở hộc đựng đồ trong quầy lục lọi thì thấy có nhiều tiền với mệnh giá nhỏ nên không lấy. H tiếp tục đi ra phòng sau quầy thuốc thì phát hiện 01 máy tính bảng hiệu SAMSUNG đang sạc pin để trên ghế nhựa màu đỏ nên H rút máy tính bảng khỏi dây sạc, lấy trộm rồi mang ra ngoài. Thực hiện xong 02 vụ trộm, H mang máy tính bảng, máy quay phim về cất giấu tại nhà, còn số tiền trộm được H tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 11/02/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quy Nhơn ra lệnh bắt và khám xét khẩn cấp đối với Bùi Minh H khi phát hiện H đang trên đường đi thực hiện trộm cắp tài sản. Qua khám xét chỗ ở của Bùi Minh H đã tạm giữ máy tính bảng, máy quay phim nói trên. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quy Nhơn còn tạm giữ những công cụ, phương tiện như bẩy nhỏ đỉnh bằng sắt, găng tay, đèn pin, kìm bấm, xe đạp để thực hiện hành vi trộm cắp của Bùi Minh H. Ngày 13/02/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quy Nhơn đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Bùi Minh H về tội “trộm cắp tài sản”.

Ngày 25/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quy Nhơn đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước những vật chứng là máy tính bảng, máy quay phim mà Bùi Minh H đã trộm cắp trên địa bàn huyện T. Riêng những công cụ, phương tiện mà Bùi Minh H dùng để đi trộm Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quy Nhơn đang giữ.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp 01 máy quay phim hiệu SONY, 5.000.000đ của NBH1 và 01 máy tính bảng hiệu SAMSUNG của NBH2 vào sáng ngày 13/4/2016.

Theo kết luận định giá tài sản ngày 27/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phước: 01 (một) máy quay phim cầm tay hiệu SONY Digital 8, loại DCR-TRV140 màu đen xám đã qua sử dụng của NBH1 có giá trị thành tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng); 01 (một) máy tính bảng hiệu SAMSUNG Galaxy Tab, loại GT-P3100, số IMEI: 352373/05/566515/7 màu trắng đã qua sử dụng của NBH2 có giá trị thành tiền là 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Như vậy tổng giá trị mà bị cáo H đã trộm cắp có giá trị thành tiền là 8.400.000đ (tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho NBH1 01 (một) máy quay phim cầm tay hiệu SONY Digital 8, loại DCR-TRV140 màu đen xám đã qua sử dụng; trả lại cho NBH2 01 (một) máy tính bảng hiệu SAMSUNG Galaxy Tab, loại GT-P3100, số IMEI: 352373/05/566515/7 màu trắng đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Vào tháng 3/2016, khoảng 01 giờ sáng, bị cáo điều khiển xe đạp mini từ thành phố Q đến địa bàn thị trấn T để trộm cắp tài sản. Khi đi đến gần ngân hàng chính sách xã hội huyện T, phát hiện 01 xưởng sản xuất nhựa không có người trông coi nên dùng bẫy nhỏ định mang theo cạy cửa sổ bằng sắt chui vào trong, dùng bẫy phá cửa tủ kính lấy trộm 5.000.000đ và 01 máy quay phim rồi đi ra ngoài. Trên đường đi về ngang qua tiệm thuốc tây, bị cáo dùng bẫy nhỏ định phá ổ khóa vào trong, dùng bẫy phá khóa học đưng đồ, lục thấy nhiều tiền mệnh giá nhỏ nên không lấy, bị cáo ra phòng sau thấy 01 máy tính bảng đang sạc pin để trên ghế nhựa nên rút khỏi đây sạc mang ra ngoài.

NBH1 khai: Sáng ngày 13/4/2016 ông từ nhà ở thành phố Q lên xưởng nhựa ở thị trấn T để làm việc thì phát hiện cửa phòng bị mở, vào phòng kiểm tra thì thấy mất 01 máy quay phim và 5.000.000đ bỏ trong tủ kính nên ông báo cáo với cơ quan công an làm rõ.

NBH2 khai: Sáng ngày 13/4/2016 bà từ nhà đến quầy thuốc NA thì phát hiện cửa sắt bị mở hé ra, vào trong thấy đồ đạc bị lục tung lên, kiểm tra thì thấy máy tính bảng cắm sạc trên ghế bị mất chỉ còn lại cục sạc và dây sạc nên bà báo cáo với chính quyền đến làm việc.

Tại Bản cáo trạng số 30/QĐ-KSĐT ngày 24 tháng 7 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Bùi Minh H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã có hành vi lấy trộm 01 máy quay phim và 5.000.000đ của NBH1 và lấy trộm 01 máy tính bảng của NBH2 có tổng giá trị thành tiền là 8.400.000đ. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Minh H về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Minh H từ 12 đến 18 tháng tù.

Bị cáo Bùi Minh H không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, chỉ yêu cầu tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và đều xác định bị cáo là người đã có hành vi lấy trộm 01 máy quay phim và 5.000.000đ của NBH1 và lấy trộm 01 máy tính bảng của NBH2 vào sáng ngày 13/4/2016.

Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhận thức được hậu quả của hành vi đó là xâm phạm đến tài sản của người khác. Nhận thức được vậy, nhưng vì lười lao động lại muốn có tiền để phục vụ nhu cầu bản thân nên bị cáo vẫn thực hiện. Theo kết luận định giá tài sản ngày 27/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phước thì 01 máy quay phim, 01 máy tính bảng và 5.000.000đ mà bị cáo đã trộm cắp có tổng trị giá thành tiền là 8.400.000đ nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tài sản mà bị cáo trộm cắp tại nhà NBH1 là 5.000.000đ và 01 máy quay phim trị giá 1.000.000đ và tài sản trộm cắp tại nhà NBH2 là 01 máy tính bảng trị giá 2.400.000đ, tài sản trong 02 lần phạm tội đều có giá trị trên 2.000.000đ nên bị cáo đã phạm tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xét về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật hình sự còn qui định hình phạt bằng tiền nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại cho NBH2 01 (một) máy tính bảng hiệu SAMSUNG Galaxy Tab, NBH2 không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên tòa không xét. Cơ quan điều tra đã trả lại cho NBH1 01 (một) máy quay phim cầm tay hiệu SONY Digital 8, riêng số tiền 5.000.000đ bị cáo trộm cắp đã tiêu xài hết nên NBH1 yêu cầu bị cáo bồi thường cho ông 5.000.000đ.

Những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng thủ tục, trình tự mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định; các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Minh H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Minh H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự, Điều 589 của bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Bùi Minh H phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho NBH1 với số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Về án phí:

Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, để sung vào ngân sách nhà nước.

Kể từ khi có đơn yêu cầu Thi hành án của bên được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành các khoảng đã tuyên, thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố, ứng với khoảng tiền không thi hành.

“Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/8/2017). Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện Tuy Phước;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- Phòng GDKT TAND Tỉnh BD;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN THỊ HIỆP